

VIETNAM WEEKLY

[Điểm nhấn thị trường]

VNINDEX giảm 14.4 điểm, tương ứng mức giảm 1.08%, so với mốc đóng cửa của tuần trước. Khối lượng giao dịch gần như đi ngang so với tuần trước.

[FTM]

Leo thang xung đột Iran - Israel

[Cập nhật công ty]

BMP, FRT, VCB, POW, VPB, DGC, PC1, HPG, GEG, MBB, ACV, ACB, SIP

[Nhận định xu hướng]

Mặc dù chỉ số có thể xuất hiện nhịp hồi ngắn vào đầu tuần sau, nhưng diễn biến sẽ mang tính phân hóa và rủi ro quay lại xu hướng điều chỉnh, tiếp tục thử thách các vùng hỗ trợ mạnh hơn phía dưới vẫn cần được lưu ý.

TUẦN 09-13/06

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNINDEX	1,315.49,	-1.08
VN30	1,401.20	-1.25
HĐTL VN30F1M	1,395.00	-0.14
HNXINDEX	224.82	-0.73
HNX30	461.74	-2.03
UPCOM	97.54	-1.29
USD/VND	26,072	+0.01
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.15	+0
Lãi suất qua đêm (%)	3.63	+34
Dầu (WTI, \$)	73.99	+13.3
Vàng (LME, \$)	3,415.55	+2.6



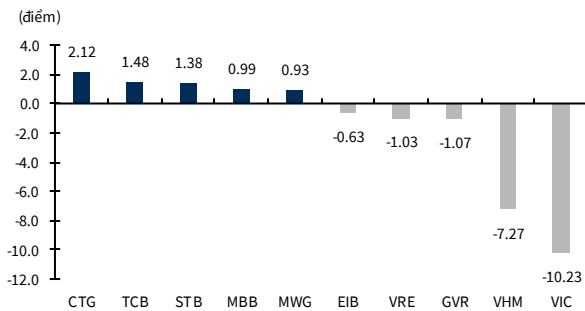
Điểm nhấn thị trường

Chỉ số, nhóm ngành, khối ngoại và phái sinh

VNINDEX điều chỉnh trong tuần vừa qua, 14.4 điểm tương ứng giảm 1.08%, với thanh khoản giảm nhẹ. Logistics và Bán lẻ là các nhóm ngành có mức tăng rõ nét nhất trong tuần. Khối ngoại có động thái mua ròng với giá trị 347 tỷ đồng, tập trung ở các mã EIB, DGW, VPB; trong khi tự doanh bán ròng với giá trị 6,003 tỷ đồng.

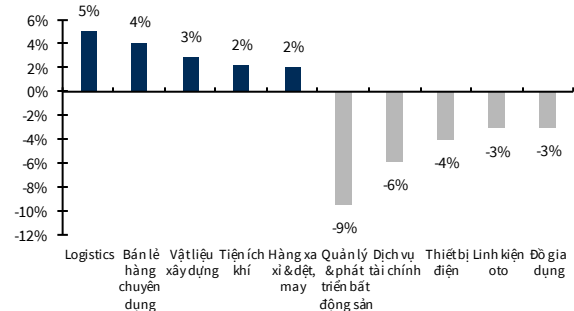
Ở một khía cạnh khác, khối ngoại bán ròng 11,255 HDTL VN30F1M trong tuần qua nhưng đang duy trì vị thế mua lũy kế 4,347 hợp đồng. Tự doanh bán ròng 6,101 hợp đồng và đang duy trì vị thế bán lũy kế 6,937 hợp đồng.

Cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNINDEX trong tuần



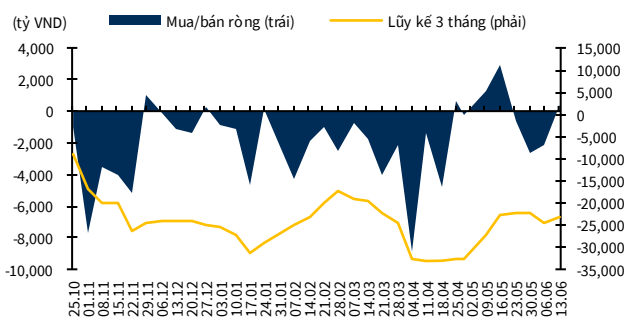
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành trong tuần



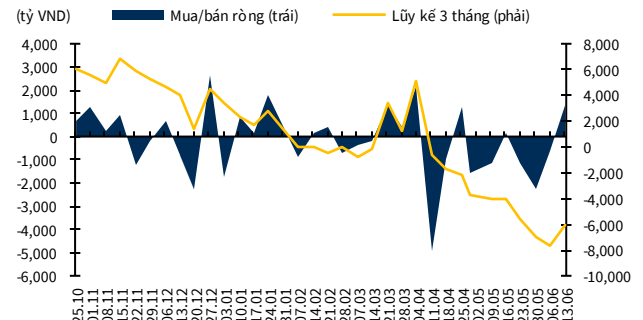
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại theo tuần



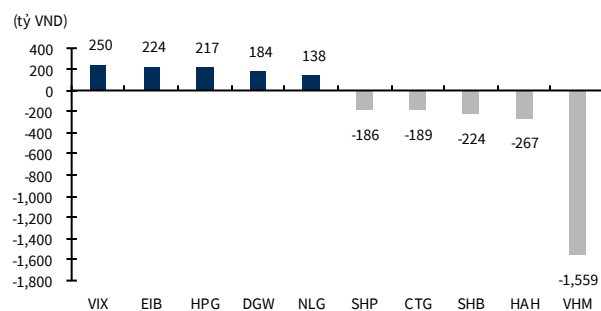
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của tự doanh theo tuần



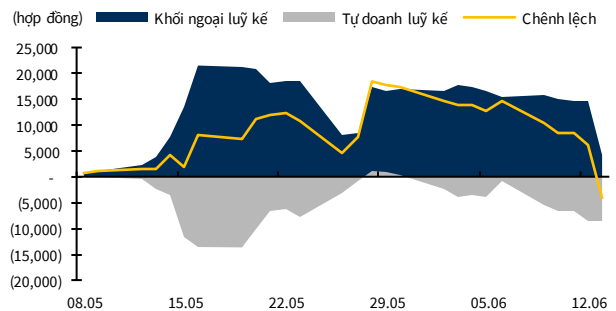
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong tuần



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Mua/bán lũy kế HDTL VN30F1M của khối ngoại & tự doanh



Nguồn: HNX, KB Securities Vietnam

Chiến sự Iran – Israel

Xung đột có dấu hiệu leo thang

Tác động tới tình hình vĩ mô của Việt Nam:

- Bộ phận phân tích của KBSV nhận định tình hình leo thang chiến sự giữa 2 quốc gia khu vực Trung Đông là Iran và Israel sẽ không có ảnh hưởng trực tiếp lên kinh tế Việt Nam do tỷ trọng Xuất nhập khẩu và vốn đầu tư FDI đến từ 2 quốc gia trên là khá nhỏ. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Israel vào khoảng 3 tỷ USD trong 2 năm gần nhất, Iran không có dữ liệu thống kê. Ngoài ra, tỷ trọng vốn đầu tư FDI của Việt Nam từ cả 2 nước không chiếm đến 0.1%. Tuy nhiên, sẽ có những tác động gián tiếp liên quan đến lạm phát và tỷ giá.
- Rủi ro lạm phát gia tăng: Xung đột tại khu vực cung ứng dầu mỏ trọng yếu của thế giới sẽ đẩy giá dầu thô tăng vọt, tạo áp lực lên giá năng lượng, chi phí vận tải và tác động tới lạm phát chi phí đẩy. Điều này đã từng được chứng kiến vào năm 2022 khi xung đột Nga – Ukraine diễn ra. Tác động lên lạm phát của Nga – Ukraine lớn hơn do 2 quốc gia này đóng vai trò là nguồn cung quan trọng về năng lượng và thực phẩm cho thế giới và đặc biệt là EU. Tuy nhiên tác động của Israel – Iran nếu kết hợp thêm cú shock về thuế quan có thể gây nên nhiều tác động khó lường.
- Rủi ro tỷ giá: Tình hình bất ổn từ địa – chính trị có thể thúc đẩy các nhà đầu tư toàn cầu tìm đến các tài sản trú ẩn an toàn (Vàng, USD). Mặc dù chỉ số DXY đã giảm mạnh từ đầu năm đến nay, tuy nhiên tỷ giá USD/VND vẫn tăng mạnh đi ngược xu hướng chung của các đồng tiền trong khu vực, do lo ngại tác động của thuế quan lên hoạt động xuất khẩu và thu hút vốn FDI. Nếu DXY đảo chiều tăng trở lại trong thời gian tới, áp lực tỷ giá sẽ thêm trầm trọng.

Tác động lên thị trường chứng khoán:

- Ngắn hạn: Cuộc xung đột sẽ kích hoạt phản ứng kém khả quan về mặt tâm lý trên thị trường chứng khoán toàn cầu, gây ra tình trạng điều chỉnh trên nhiều loại tài sản tài chính. TTCK Việt Nam với mức độ tương quan cao cũng sẽ không tránh khỏi các tác động tiêu cực.
- Trung hạn: Cần thêm thời gian để đánh giá cụ thể tác động lên lạm phát và tỷ giá trong bối cảnh cộng hưởng với rủi ro thuế quan (vẫn đang trong quá trình đàm phán). Quan sát thêm diễn biến giá dầu để đánh giá mức độ tác động, nếu giá dầu Brent quay lên vùng trên 90\$ 1 thùng, sức ép lạm phát sẽ trở nên rõ nét hơn.
- Liên hệ với Chiến sự Ukraine và Nga năm 2022: Cú sốc tâm lý ban đầu cũng xảy ra. Tuy nhiên, dòng tiền sau đó cũng có sự phân hóa mạnh mẽ, dần xoay chuyển từ các nhóm ngành nhạy cảm với rủi ro sang các lĩnh vực được hưởng lợi từ bối cảnh. Chúng tôi cho rằng, các nhóm ngành như dầu khí thượng nguồn, vận tải biển có khả năng hưởng lợi trực tiếp từ chiến sự leo thang giữa Iran và Israel, khi trung tâm của 2 cuộc xung đột đều liên kết chặt chẽ tới lĩnh vực vận chuyển hàng hóa và sản xuất dầu thô.

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

Nhựa Bình Minh (BMP)

Cổ tức cao, hưởng lợi từ chiến tranh thương mại

09/06/2025

Chuyên viên cao cấp Nguyễn Dương Nguyên
nguyendn1@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

Hoàn thành 27% kế hoạch năm sau 1Q2025

BMP ghi nhận doanh thu, LNST đạt lần lượt 1,383/287 tỷ VND trong 1Q2025 (+31%/24% YoY) nhờ (1) sản lượng tiêu thụ tăng 47% YoY trong kỳ sau khi tăng chiết khấu cho các đại lý trong tháng 03/2025 và (2) giá PVC resin trung bình trong 1Q2025 giảm 14% YoY.

Hoạt động xây dựng dân dụng hồi phục là động lực chính thúc đẩy sản lượng tiêu thụ trong 2025

Trong 1Q2025, sản lượng tiêu thụ ống nhựa ước tính tăng 30% YoY. Chúng tôi nâng ước tính sản lượng tiêu thụ toàn ngành trong 2025 lên 15% (so với 6% trong kỳ báo cáo gần nhất) sau khi dữ liệu tiêu thụ 3 tháng đầu năm vượt kỳ vọng. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng BMP sẽ tiếp tục duy trì chính sách chiết khấu cạnh tranh hơn so với năm trước để dành lại thị phần. KBSV ước tính sản lượng tiêu thụ của BMP đạt 90,300/97,500 tấn trong 2025/2026 (+17%/8% YoY).

Điều chỉnh dự phóng biên lãi gộp nhờ triển vọng giá PVC resin tiếp tục duy trì ở vùng thấp tới 1H2026

Chúng tôi nâng dự phóng biên lãi gộp của BMP lên 42%/41% trong 2025/2026 trong bối cảnh giá PVC resin được dự báo tiếp tục duy trì ở vùng thấp, chịu tác động bởi (1) nhu cầu thấp tại Trung Quốc do thị trường Bất động sản hồi phục chậm và hoạt động sản xuất, xuất khẩu bị tác động bởi chiến tranh thương mại. Bên cạnh đó, (2) giá dầu được dự báo tiếp tục đi ngang ở vùng trung bình 65 USD/thùng tới 1H2026.

Tỷ suất cổ tức tiền mặt tương đối hấp dẫn

Tại vùng giá hiện tại, lợi suất cổ tức tiền của BMP ước tính đạt trung bình 9.5%/năm trong giai đoạn từ 2025 – 2027.

Khuyến nghị TRUNG LẬP, giá mục tiêu 145,900 VND/cổ phiếu

Với tỷ suất cổ tức cao và hoạt động kinh doanh ổn định, chúng tôi xác định giá mục tiêu của BMP ở mức 145,900 VND/cổ phiếu (tương ứng với tỷ suất sinh lời 7.5% so với giá đóng cửa ngày 05/06/2025).

TRUNG LẬP duy trì

Giá mục tiêu	VND 145,900
Tăng/giảm (%)	6.5%
Giá hiện tại (05/06/2025)	VND 137,100
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 146,200
Vốn hóa thị trường	
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	11.2/0.4

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	44.1%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	34.3/1.3
Sở hữu nước ngoài (%)	84.2%
Cổ đông lớn	
Nawaplastic	54.9%

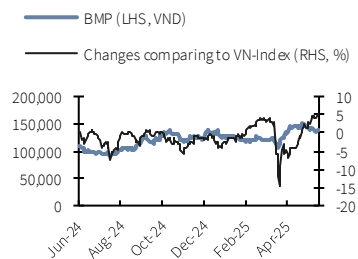
Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	-4	10	8	23
Tương đối	-13	6	0	18

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023A	2024A	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	5,157	4,616	5,388	5,948
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	1,304	1,229	1,384	1,420
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	1,041	991	1,108	1,136
EPS (VND)	12,717	12,103	13,539	13,878
Tăng trưởng EPS (%)	50	-5	12	3
P/E (x)	10.0	10.7	10.2	9.9
P/B (x)	3.9	3.9	4.1	4.1
ROE (%)	39	37	41	41
Tỷ suất cổ tức (%)	9.3	9.1	9.5	9.7

Nguồn: FinProX, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

FPT Retail (FRT)

Bước chậm lại

09/06/2025

Chuyên viên phân tích Nghiêm Sỹ Tiến
tienns@kbsec.com.vn

LNST Q1/2025 tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ

FRT ghi nhận doanh thu hợp nhất đạt 11,700 tỷ VND (+29%YoY) và lợi nhuận trước thuế đạt 273 tỷ VND (+207%YoY). Chuỗi Long Châu tiếp tục dẫn dắt đà tăng trưởng doanh thu cho toàn công ty, chiếm khoảng 70% tỷ trọng, tương ứng 7,988 tỷ VND (+46%YoY).

Triển vọng nhậ nhà cho FPT Shop

Mặc dù có những nỗ lực tái cơ cấu từ việc tiếp tục chuyển đổi sang cửa hàng điện máy, đóng các cửa hàng kém hiệu quả và đẩy mạnh tỷ trọng bán hàng online trong quý 1/2025 với mục tiêu cải thiện biên lợi nhuận, chúng tôi cho rằng áp lực cạnh tranh lớn từ chuỗi Thế giới di động & Điện máy xanh có thể tác động tiêu cực tới thị phần của FPT Shop, và có thể sẽ giảm xuống còn 600 cửa hàng hoạt động về cuối năm 2025.

Nhà thuốc Long Châu là động lực dẫn dắt chính, chuỗi tiêm chủng có tiềm năng dài hạn nhưng khó tăng tốc độ mở rộng.

Số lượng nhà thuốc Long Châu mở mới trong 2025 có thể sẽ chỉ đạt 300 điểm bán (-21%YoY). Tuy nhiên, với các lợi thế cạnh tranh chuyên biệt và dẫn đầu về thị phần, chuỗi Long Châu vẫn được đánh giá cao về khả năng tăng trưởng. Trung tâm tiêm chủng có thể tăng lên 206 trung tâm trong năm nay, nhưng chúng tôi không đặt nhiều kỳ vọng vào tốc độ mở rộng nhanh chóng do các tiêu chuẩn khắt khe về vận hành và sức cạnh tranh từ các đối thủ như VNVC, Nhi đồng 315.

Khuyến nghị TRUNG LẬP, giá mục tiêu 176,700 VND/cp

Chúng tôi dự phóng KQKD năm 2025 của FRT ghi nhận doanh thu thuần 47,207 tỷ VND (+17.7% YoY) và LNST dự báo đạt 754 (+84.8%YoY) tỷ đồng. Với nhận định về sự tăng trưởng thận trọng của chuỗi Long Châu và các thách thức mà FPT Shop phải đối mặt, chúng tôi đưa ra khuyến nghị TRUNG LẬP đối với FRT cho 2025, với giá mục tiêu là 176,900 VND/cổ phiếu, tăng 3.8% so với mức giá đóng cửa 09/06/2025.

Trung lập thay đổi

Giá mục tiêu	VND 176,900
Tăng/giảm (%)	3.8%
Giá hiện tại (09/06/2025)	VND 170,400
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 207,900
Vốn hóa thị trường	23.1/0.9
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	55%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	85/3.3
Sở hữu nước ngoài (%)	33.13%
Cổ đông lớn	CTCP FPT (46.54%)

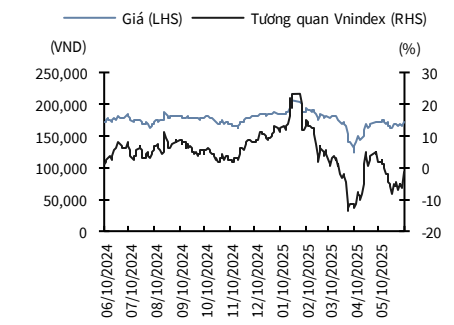
Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	-10.4	4.3	3.0	35.4
Tương đối	-13.8	-1.0	0.9	31.1

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	31,850	40,104	47,207	53,267
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	-85	690	1,153	1,627
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	-346	318	574	864
EPS (VND)	-2,537	2,331	4,212	6,341
Tăng trưởng EPS (%)	N/A	N/A	81%	51%
P/E (x)	-65.0	70.8	39.2	26.0
P/B (x)	15.1	12.3	8.8	6.1
ROE (%)	-19.1	19.3	26.2	28.2
Tỷ suất cổ tức (%)	0.2	0.2	0	0

Nguồn: Finpro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

TCT ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ (POW)

Nhơn Trạch 3&4 hưởng lợi từ chính sách rõ ràng

10/06/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Việt Anh
anhnv3@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

Doanh thu và LNST Quý 1/2025 hồi phục tích cực

Trong Quý 1/2025, POW ghi nhận Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế đạt lần lượt 8,150 tỷ VNĐ (+ 31% YoY/-4% QoQ) và 445 tỷ VNĐ (+ 60% YoY/+ 139% QoQ), chủ yếu nhờ nhà máy điện Nhơn Trạch 2 được huy động trở lại. Tính riêng cho mảng hoạt động kinh doanh cốt lõi, điện than Vũng Áng tiếp tục duy trì công suất hoạt động lớn, đạt doanh thu và sản lượng lần lượt là 3,144 tỷ VNĐ (7.2% YoY) và 1,760 triệu kWh (+3% YoY).

Mảng điện khí hồi phục, dự kiến đóng góp 25,227 tỷ VNĐ doanh thu trong 2025

Trong Q1/2025, sản lượng mảng điện khí của POW đạt 2,175 triệu kWh, tăng trưởng tích cực 39% YoY so với mức nền thấp của Q1/24. Dự kiến trong năm 2025, công suất thủy điện sụt giảm do điều kiện thời tiết không còn thuận lợi sẽ giúp điện khí được tăng huy động. Doanh thu và sản lượng điện khí (không bao gồm NT3&4) trong năm 2025 ước đạt 20,770 tỷ VNĐ (+15% YoY) và 10,097 triệu kWh (+12% YoY).

Phê duyệt khung giá điện khí LNG tăng 28% sẽ tạo cơ sở vận hành ổn định cho dự án Nhơn Trạch 3&4

Các quy định cụ thể hướng dẫn về khung giá và sản lượng bao tiêu tối thiểu được công bố sẽ giúp dự án Nhơn Trạch 3&4 kịp thời đưa vào vận hành và bảo đảm lợi nhuận dài hạn. Trong kịch bản thận trọng, chúng tôi ước tính doanh thu và sản lượng điện khí nhà máy cả năm 2025 đạt 4,666 tỷ VNĐ và 1,576 triệu kWh, với giả định cơ sở cho giá bán điện là 3,000 VNĐ/kWh.

Khuyến nghị TRUNG LẬP với giá mục tiêu 14,800 VNĐ/cổ phiếu

Dựa trên định giá SOTP và EV/EBITDA, triển vọng kinh doanh cũng như xem xét các rủi ro có thể phát sinh, chúng tôi khuyến nghị TRUNG LẬP đối với cổ phiếu POW. Giá mục tiêu là 14,800 VNĐ/cổ phiếu.

Trung lập duy trì

Giá mục tiêu	VND 14,800
Tăng/giảm (%)	13%
Giá hiện tại (09/06/2025)	VND 13,100
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 14,000
Vốn hóa thị trường	31.5/1.2
(nghìn tỷ VNĐ/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	20.0%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VNĐ/triệu USD)	132.9/5.1
Sở hữu nước ngoài (%)	3.5%
Cổ đông lớn	Tập đoàn Dầu khí (79.9%)

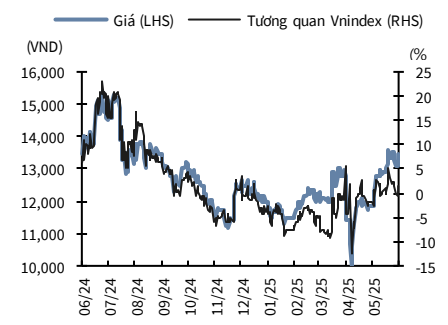
Biến động giá cổ phiếu

(%)	YTD	1M	3M	12M
Tuyệt đối	13.5	9.3	6.3	0.0
Tương đối	4.5	7.3	-0.6	-4.4

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VNĐ)	28,329	30,180	37,196	51,604
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VNĐ)	1,436	1,074	1,149	1,804
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ (tỷ VNĐ)	1,038	1,252	315	588
EPS (VNĐ)	443	535	135	251
Tăng trưởng EPS (%)	-49.0	0.0	-67.0	86.0
P/E (x)	33.4	27.7	109.6	59.0
P/B (x)	1.0	1.0	1.0	1.0
ROE (%)	3.8	3.9	1.1	1.9
Tỷ suất cổ tức (%)	0.0	0.0	0.0	0.0

Nguồn: Finpro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

VPBank (VPB)

Đặt kế hoạch tăng trưởng tín dụng 25%

11/06/2025

Trưởng nhóm Nguyễn Anh Tùng
tungna@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

1Q2025, LNTT đạt 5,015 tỷ VND, tăng 19.9% YoY

1Q2025, VPB có thu nhập lãi thuần đạt 13,356 tỷ VND (+1.2% QoQ, +17.9% YoY); TOI đạt 15,566 tỷ VND (-11.8% QoQ, +16.1% YoY). Chi phí trích lập dự phòng ở mức cao, đạt 6,677 tỷ VND (-13.3% QoQ, +15.9% YoY) khiến LNTT đạt 5,015 tỷ VND (-18.5% QoQ, +19.9% YoY).

Kế hoạch tăng trưởng tín dụng 25% và chi trả cổ tức tiền mặt 5%

Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua kế hoạch kinh doanh trong đó: Tăng trưởng tín dụng đạt 25% YoY; Tăng trưởng huy động đạt 34%; Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát thấp hơn 3%; LNTT hợp nhất tăng 26%. Bên cạnh đó, đại hội cổ đông cũng thông qua phương án chia cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 5% từ nguồn lợi nhuận để lại năm 2024.

Áp lực lên NIM vẫn sẽ duy trì trong 2H2025

KBSV duy trì quan điểm NIM sẽ gặp áp lực trong phần còn lại của năm 2025 chủ yếu đến từ rủi ro tăng lãi suất huy động dưới áp lực tỷ giá gia tăng do tác động của thuế quan. Một số yếu tố hỗ trợ NIM trong 2H2025 bao gồm: (1) Tăng tỷ trọng cho vay bất động sản; (2) Nhu cầu vay vốn có xu hướng tăng trong nửa cuối năm.

Tác động trực tiếp của thuế đối ứng không lớn lên chất lượng tài sản của VPB

Dự kiến các tác động trực tiếp của thuế đối ứng là không lớn do tỷ trọng dư nợ nhóm xuất nhập khẩu và nhóm khách hàng FDI đều ở mức thấp, lần lượt đạt 3% và ~0.8% tổng dư nợ tín dụng.

Khuyến nghị MUA, giá mục tiêu 24,600 VND/cp

Dựa trên kết quả định giá, triển vọng kinh doanh cũng như xem xét các yếu tố rủi ro có thể phát sinh, chúng tôi khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu VPB. Giá mục tiêu cho năm 2025 là 24,600 VND/cp, cao hơn 36.9% so với giá tại ngày 10/06/2025.

MUA Duy trì

Giá mục tiêu	VND 24,600
Tăng/giảm (%)	36.9%
Giá hiện tại (10/06/2025)	VND 17,950
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 23,616
Vốn hóa thị trường	142.8/5.4
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	58.05%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	523/20
Số hữu nước ngoài (%)	24.42
Cổ đông lớn	SMBC (15.01%)

Biến động giá cổ phiếu

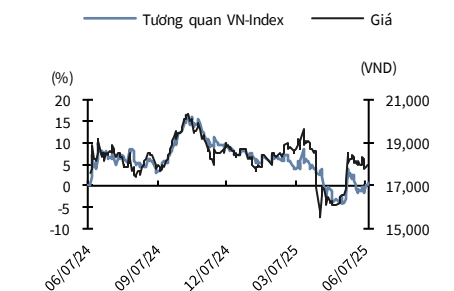
(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	-3.0	-6.6	-3.9	2.7
Tương đối	-3.1	-5.4	-7.3	0.6

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần (tỷ VND)	38,175	49,080	57,609	71,474
LN thuần trước CF DPRRTD (tỷ VND)	35,798	47,915	52,387	65,603
LNST ngân hàng mẹ (tỷ VND)	9,974	15,779	19,143	20,612
EPS (VND)	1,257	1,989	2,413	2,598
Tăng trưởng EPS (%)	-53	58	21	8
PER (x)	14.3	9.0	7.4	6.9
Giá trị sổ sách/CP (BVPS)	17,620	18,563	19,975	21,573
PBR (x)	1.02	0.97	0.90	0.83
ROE (%)	7.0	11.1	12.8	13.7
Tỷ lệ cổ tức (%)	0.0	5.6	5.6	5.6

Nguồn: Fiinpro, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Hóa chất Đức Giang (DGC)

Định giá về vùng hợp lý

12/06/2025

Chuyên viên cao cấp Nguyễn Dương Nguyên
nguyendn1@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

Doanh thu, LNST 1Q2025 tăng lần lượt 18%/20% YoY

Nhu cầu tiêu thụ phân bón cao tại Ấn Độ là động lực tăng trưởng tiêu thụ trong 2025, kỳ vọng thị trường bán dẫn tại Nhật Bản hồi phục mạnh hơn trong 2026

Kỳ vọng sớm hoàn thành thủ tục khai thác khai trường 25

Đức Giang Residence khởi công trong 2025, chờ đợi thông tin mới từ dự án Bauxite – Aluminum tại Đắk Nông

Khuyến nghị MUA, giá mục tiêu 123,000 VND/cổ phiếu

MUA thay đổi

Giá mục tiêu	VND 123,000
Tăng/giảm (%)	32.7%
Giá hiện tại (11/06/2025)	VND 92,700
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 117,800
Vốn hóa thị trường	3.5/1.3
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023A	2024A	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	9,748	9,865	11,391	13,306
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	3,487	3,414	4,486	5,272
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ (tỷ VND)	3,100	2,989	3,268	3,871
EPS (VND)	8,163	7,870	8,606	10,194
Tăng trưởng EPS (%)	-44%	-4%	9%	18%
P/E (x)	13.5	14.0	10.8	9.1
P/B (x)	3.6	3.1	2.2	1.8
ROE (%)	27%	23%	21%	21%
Tỷ suất cổ tức (%)	5.7%	2.2%	2.2%	2.2%

Nguồn: FinProX, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

Doanh thu 1Q2025 đạt 2,810 tỷ VND (+18% YoY), được thúc đẩy nhờ sản lượng tiêu thụ photpho vàng tăng 29% YoY. Bên cạnh đó, giá bán photpho vàng tăng 5% YoY giúp biên lãi gộp cải thiện 275bps so với cùng kỳ.

Theo thống kê của KBSV, Nhật Bản và Ấn Độ đóng góp hơn 50% tổng sản lượng tiêu thụ photpho vàng và acid phosphoric của DGC trong 1Q2025. Trong bối cảnh tồn kho DAP của Ấn Độ hiện đang ở mức thấp và vụ Kharif (06-10/2025) sắp tới, chúng tôi kỳ vọng nhu cầu tiêu thụ từ Ấn Độ gia tăng sẽ là động lực thúc đẩy sản lượng của DGC trong 2025. Đối với thị trường Nhật Bản, chúng tôi kỳ vọng doanh số lĩnh vực công nghệ, điện tử hồi phục mạnh hơn từ 2026 trở đi, từ đó kích thích nhu cầu tiêu thụ photpho vàng. KBSV ước tính sản lượng tiêu thụ các sản phẩm hóa chất gốc photpho (P4, H3PO4 85%) tăng 18%/4% trong 2025

Chúng tôi dự phóng biên lãi gộp mangan hóa chất photpho, nông nghiệp phosphate đạt 34.9%/35.5% trong 2025/2026 với kỳ vọng Khai trường 25 sớm được hoàn thành thủ tục khai thác và đi vào vận hành.

KBSV kỳ vọng Đức Giang Residence sẽ bắt đầu đóng góp vào lợi nhuận cho DGC từ 2027 – 2029. Chúng tôi ước tính doanh thu, LNST dự án đạt 7,922/1,722 tỷ VND. Bên cạnh đó, các thông tin liên quan tới việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bauxite – Aluminum Đắk Nông của DGC sẽ là luận điểm đầu tư cần chú ý trong thời gian tới.

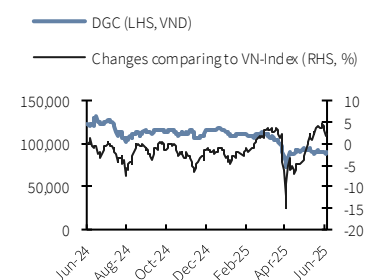
KBSV xác định giá trị hợp lý của DGC ở mức 123,000 VND/cổ phiếu, tương ứng với tỷ suất sinh lời so với giá đóng cửa ngày 11/06/2025 là 32.7%.

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	61.6%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	19.7/0.7
Sở hữu nước ngoài (%)	32.3%
Cổ đông lớn	
Đào Hữu Huyền và gia đình	33.4%

Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	0	-17	-21	-25
Tương đối	-4	-16	-25	-27



Nguồn: Bloomberg, KBSV

CTCP Tập đoàn PC1 (PC1)

Backlog duy trì tích cực

11/06/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Ngọc Anh
(+84) 24-7303-5333 anhntn@kbsec.com.vn

1Q2025, PC1 hoàn thành 14% doanh thu và 17% LNST kế hoạch năm

1Q2025, PC1 ghi nhận doanh thu đạt 1,860 tỷ VND (-14% yoy), sụt giảm chủ yếu đến từ doanh thu nickel (ghi nhận 228 tỷ VND so với 478 tỷ VND vào 1Q2024), trong khi doanh thu từ mảng xây lắp điện và năng lượng tăng trưởng 29%/21% yoy, lần lượt đóng góp 730 và 431 tỷ VND vào doanh thu doanh nghiệp. LNST 1Q2025 đạt 145 tỷ VND (+12% yoy), hoàn thành 17% kế hoạch đề ra cho 2025.

Doanh thu xây lắp 2025 hồi phục mạnh nhờ backlog tích cực

Mảng EPC của PC1 kỳ vọng phục hồi tích cực trong 2025, đạt doanh thu 4,899 tỷ VND (tăng 33% yoy) với backlog xây lắp ghi nhận 6,892 tỷ VND cuối 2024. Các dự án lớn đang triển khai giai đoạn 2025 – 2026 bao gồm tổng thầu EPC nhà máy điện gió tại Philippines, dự án cáp ngầm Côn Đảo, dự án đường dây 500kv Lào Cai – Vĩnh Yên (giá trị hợp đồng của PC1 lần lượt 1200/1800/1675 tỷ VND).

Tốc độ triển khai và cho thuê các dự án KCN chậm lại do chịu tác động từ thuế đối ứng

Việc Việt Nam chịu mức thuế đối ứng cao hơn so với nhiều quốc gia khác sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến dòng vốn FDI cũng như nhu cầu thuê đất khu công nghiệp, kéo theo tốc độ cho thuê đất chậm lại, giá cho thuê cũng sẽ giảm từ 2-4% so với kỳ vọng trước đây.

Khuyến nghị MUA, giá mục tiêu 26,700 VND/cổ phiếu

Chúng tôi khuyến nghị MUA với PC1, giá mục tiêu 26,700 VND/cổ phiếu, tương đương với mức tăng giá tiềm năng 17.5% so với giá đóng cửa ngày 10/06/2025.

Mua duy trì

Giá mục tiêu	VND 26,700
Tăng/giảm (%)	17.5%
Giá hiện tại (10/06/2025)	VND 22,750
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 27,500
Vốn hóa thị trường	8.1/0.31
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	71.1%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	44.4/1.7
Sở hữu nước ngoài (%)	16.7%
Cổ đông lớn	Trịnh Văn Tuấn (21.38%)

Biến động giá cổ phiếu

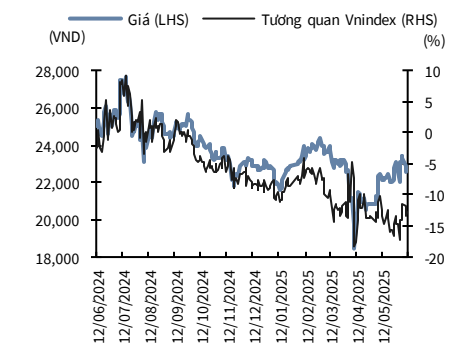
(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	6.1	-17.4	-19.9	-2.5
Tương đối	-2.8	-19.4	-26.8	-6.9

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	7,694	10,089	11,272	12,883
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	274	828	1,067	1,222
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	36	468	552	642
EPS (VND)	53	1,177	1,308	1,522
Tăng trưởng EPS (%)	-97	2,121	11	16
P/E (x)	429.2	19.3	17.4	14.9
P/B (x)	1.1	1.1	1.1	1.0
ROE (%)	2.5	9.2	10.3	10.9
Tỷ suất cổ tức (%)	1.5	2.5	2.2	2.5

Nguồn: Finpro, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Tập đoàn Hòa Phát (HPG)

Chờ gió Đông

12/06/2025

Chuyên viên cao cấp Nguyễn Dương Nguyên
nguyend1@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

Doanh thu, LNST 1Q2025 tăng lần lượt 22%/17% YoY

HPG ghi nhận doanh thu 1Q2025 đạt 37,622 tỷ VND (+22% YoY) nhờ sản lượng tiêu thụ thép xây dựng/HRC tăng 25%/23% YoY, trong đó, tiêu thụ trong nước tăng lần lượt 51%/84% YoY, phù hợp với dự phóng của chúng tôi. Chi phí nguyên liệu đầu vào giảm nhanh hơn giá bán trung bình giúp biên lãi gộp tăng 95bps YoY.

Nhu cầu tiêu thụ gia tăng nhờ đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và thị trường Bất động sản bước vào chu kỳ tăng trưởng mới

Chúng tôi ước tính tổng sản lượng tiêu thụ thép xây dựng, HRC tăng 29%/20% trong 2025/2026 nhờ sự hồi phục của hoạt động xây dựng, được thúc đẩy bởi lĩnh vực đầu tư công và Bất động sản dân dụng trong 2025 – 2027.

Kỳ vọng giá thép tăng 2%/5% trong 2025/2026

Chi phí quặng sắt, than cốc được dự báo tiếp tục duy trì ở mức thấp trong 2025 do tình trạng dư cung, nguyên nhân tới từ (1) thị trường Bất động sản Trung Quốc tiếp tục hồi phục chậm và (2) rủi ro thuế quan khiến các nhà sản xuất thép cần trọng hơn trong kế hoạch sản xuất, kinh doanh. KBSV ước tính biên lãi gộp của HPG đạt 15.1%/16.0% (tăng 174/89 bps so với cùng kỳ).

HPG đầu tư nhà máy sản xuất thép đường ray cao tốc với tổng vốn 14,000 tỷ VND

Nhà máy đã được khởi công xây dựng từ tháng 04/2025 và dự kiến sẽ bắt đầu có sản phẩm thương mại từ 1Q2027. Việc mở rộng sang mảng thép chất lượng cao dành cho đường ray tàu cao tốc sẽ giúp nâng tầm vị thế của HPG trong khu vực khi là doanh nghiệp đầu tiên sở hữu dây chuyền sản xuất sản phẩm trên tại Đông Nam Á.

Khuyến nghị MUA, giá mục tiêu 36,500 VND/cổ phiếu

HPG đang giao dịch ở vùng định giá tương đối hấp dẫn (PER -0.5 STD so với đường trung bình 10 năm). KBSV xác định giá trị hợp lý của HPG ở mức 36,500 VND/cổ phiếu, tỷ suất sinh lời kỳ vọng so với giá đóng cửa ngày 12/06/2025 là 36%.

MUA duy trì

Giá mục tiêu	VND 36,500
Tăng/giảm (%)	36%
Giá hiện tại (12/06/2025)	VND 26,800
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 33,350
Vốn hóa thị trường	16.7/6.4
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	56.1%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	708.4/27.4
Sở hữu nước ngoài (%)	27.5%
Cổ đông lớn	
Trần Đình Long và gia đình	34.9%

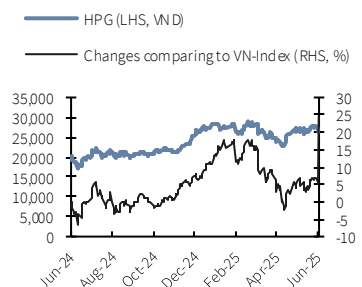
Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	1	-7	-6	-10
Tương đối	-1	-6	-10	-13

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023A	2024A	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	118,953	138,855	172,729	209,356
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	7,651	13,267	19,555	26,455
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	6,835	12,020	17,187	23,281
EPS (VND)	1,175	1,879	2,687	3,640
Tăng trưởng EPS (%)	-19	60	43	35
P/E (x)	23.8	14.2	10.0	7.4
P/B (x)	1.6	1.5	1.3	1.1
ROE (%)	7	11	14	16
Tỷ suất cổ tức (%)	0	0	0	0

Nguồn: FinProX, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

CTCP ĐIỆN GIA LAI (GEG)

Bước chuẩn bị cho những dự án mới

13/06/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Việt Anh

anhnv3@kbsec.com.vn

(+84) 24-7303-5333

Doanh thu và lợi nhuận 1Q/25 tăng 51% YoY và tăng 320% YoY nhờ hoàn thành đàm phán giá bán điện gió

Doanh thu 1Q2025 đạt 1,113 tỷ (51% YoY/100% QoQ) và lợi nhuận sau thuế đạt 378 tỷ VND (320% YoY/1,119% QoQ), với đóng góp chính của đến từ mảng điện gió và điện mặt trời. Mảng điện gió và mặt trời lần lượt ghi nhận doanh thu 822 tỷ VND và 210 tỷ VND, 83% YoY và -6% YoY.

Thủy điện ghi nhận kết quả kinh doanh cải thiện nhờ Lanina

Trong 1Q2025, tổng sản lượng điện đạt 330 triệu kWh (-18% YoY/-1.7% QoQ), chủ yếu do điện gió và điện mặt trời hoạt động kém hiệu quả đạt lần lượt 206 triệu kWh (-24% YoY/+57% QoQ) và 92 triệu kWh (-9% YoY/30% QoQ). Trái lại, sụt giảm sản lượng được bù đắp 1 phần nhờ các đợt mưa trái mùa giúp cải thiện sản lượng thủy điện, đạt 32 triệu kWh (+19% YoY).

Các dự án mới được tích cực triển khai, bổ sung tiềm năng tăng trưởng trong tương lai

Kể từ 2025, các dự án điện tái tạo phải sẽ phải tham gia đấu thầu chủ đầu tư. Theo đó, các doanh nghiệp với kinh nghiệm xây dựng và vận hành dự án năng lượng tái tạo sẽ có lợi thế cạnh tranh dự án. Hiện GEG đang tham gia đấu thầu cho 2 dự án điện gió tại tỉnh Trà Vinh: Nhà máy điện gió V 1-1 Trà Vinh GĐ2 (48 MW), V1-5 và V1-6 GĐ2 (80 MW).

Thoái vốn vốn góp tại Thủy Điện Trường Phú

Tại Đại hội cổ đông, GEG cho biết đang lên kế hoạch thoái vốn 25% tại CTCP Thủy điện Trường Phú. Dự kiến giá bán tối thiểu là 36 tỷ VND/MW, qua đó giúp công ty đem về doanh thu hơn 200 tỷ VND và lợi nhuận 76 tỷ VND.

Khuyến nghị TRUNG LẬP với giá mục tiêu 16,300 VNĐ/cổ phiếu

Dựa trên định giá SOTP, xem xét tới triển vọng kinh doanh cũng như các rủi ro có thể phát sinh, chúng tôi khuyến nghị TRUNG LẬP đối với cổ phiếu GEG. Giá mục tiêu là 16,300 VND/cổ phiếu, cao hơn 1.3% so với giá tại ngày 12/06/2025.

Trung lập duy trì

Giá mục tiêu	VND 16,300
Tăng/giảm (%)	1.3%
Giá hiện tại (12/06/2025)	VND 16,100
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 18,260
Vốn hóa thị trường	5.8/0.2
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	40.8%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	10.3/0.4
Sở hữu nước ngoài (%)	46.01%
Cổ đông lớn	AVH Pte.Ltd (29.8%)

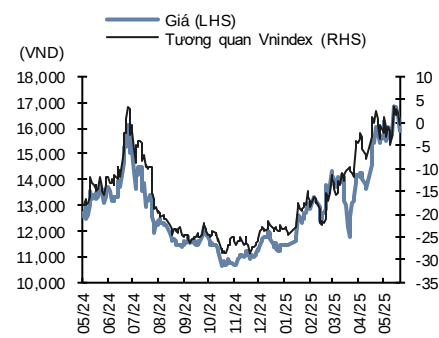
Biến động giá cổ phiếu

(%)	YTD	1M	3M	12M
Tuyệt đối	7.7	15.4	13.4	33.8
Tương đối	8.0	6.7	12.7	29.9

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	2,163	2,325	3,116	2,697
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	962	938	1,726	1,345
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	137	115	767	613
EPS (VND)	214	171	1,772	1,347
Tăng trưởng EPS (%)	-75.7	-20.1	456.0	-24.0
P/E (x)	79.4	95.3	8.8	11.0
P/B (x)	1.7	1.6	1.4	1.3
ROE (%)	2.5	1.6	14.7	10.4
Tỷ suất cổ tức (%)	0.7	0.7	3.3	3.5

Nguồn: Finpro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

Ngân hàng TMCP Quân đội (MBB)

Từng bước chuyển mình

13/06/2025

Chuyên viên phân tích Phạm Phương Linh
(+84) 24-7303-5333 linhpp@kbsec.com.vn

Tăng trưởng tích cực trong những tháng đầu năm

MBB ghi nhận kết quả kinh doanh trong quý 1/2025 tương đối tích cực với tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 15,323 tỷ đồng (+27.5% YoY) đóng góp bởi sự tăng trưởng đồng đều của cả thu nhập lãi thuần (+29% YoY) và thu nhập ngoài lãi (+23% YoY). Tăng trưởng tín dụng đạt 2.3% YTD sau khi chuyển giao một phần dư nợ chất lượng để hỗ trợ cho hoạt động của MBV.

Tăng trưởng tín dụng đạt 20-25% trong dài hạn

Chúng tôi giữ nguyên mức dự phóng tăng trưởng tín dụng của MBB ở mức trên 20% trong năm 2025 và có thể đạt mức tăng trưởng 20-25% trong giai đoạn 2026-2030. Động lực hỗ trợ cho mức tăng trưởng bền vững này đến từ việc tối ưu hoá danh mục cho vay và những lợi thế sẵn có của MBB.

Diễn biến NIM tích cực so với xu hướng giảm của toàn ngành

Chúng tôi cho rằng MBB cũng sẽ chịu áp lực giữ lãi suất cho vay thấp cùng với xu hướng chung của toàn ngành. Tuy nhiên ngân hàng được kỳ vọng sẽ quản trị chi phí đầu vào (CoF) tốt hơn. NIM của MBB nhìn chung sẽ có diễn biến tích cực hơn so với toàn ngành, kỳ vọng NIM năm 2025 đạt 4.08%.

Định giá – Khuyến nghị: MUA – Giá mục tiêu 30,400 VNĐ/CP

Điều chỉnh nhẹ một số dự phóng liên quan đến tăng trưởng tín dụng, thu ngoài lãi và chi phí dự phòng bên cạnh việc tăng lợi suất chiết khấu trong mô hình định giá. Do những sự thay đổi này bù trừ lẫn nhau, giá mục tiêu cho MBB gần như không có nhiều thay đổi so với kỳ báo cáo trước. Khuyến nghị MUA cổ phiếu MBB với giá mục tiêu 30,400 VNĐ/CP - tiềm năng tăng giá 25% so với giá đóng cửa ngày 12/06/2025.

MUA

Duy trì

Giá mục tiêu	30,400VNĐ
Tăng/giảm (%)	25%
Giá hiện tại (12/06/2025)	VND 24,700
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 27,500
Vốn hóa thị trường	148.3/5.8
(nghìn tỷ VNĐ/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	69.0%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VNĐ/triệu USD)	299.3/11.8
Sở hữu nước ngoài (%)	23.2%
Cổ đông lớn	Tập đoàn CN-VT Quân đội (14.14%)

Biến động giá cổ phiếu

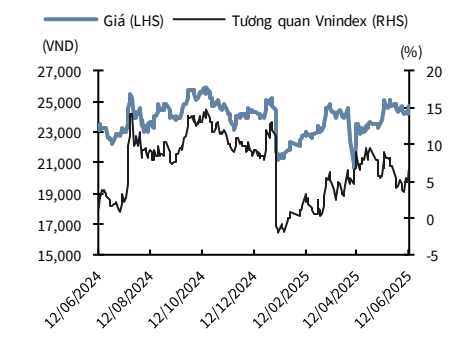
(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	6.3	15.2	16.9	19.2
Tương đối	2.4	10.2	11.0	14.3

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần (tỷ VNĐ)	38,684	41,152	48,433	59,090
LN trước CF DPRTD (tỷ VNĐ)	32,393	38,406	41,907	50,298
LNST ngân hàng mẹ (tỷ VNĐ)	21,054	22,951	25,290	31,530
EPS (đồng/cổ phiếu)	3,966	4,265	4,688	5,841
Tăng trưởng EPS (%YoY)	3	8	10	25
PER (x)	6.1	5.7	5.2	4.2
Giá trị sổ sách/CP (BVPS)	18,548	22,060	26,049	31,289
PBR (x)	1.31	1.10	0.93	0.78
ROE (%)	23.9	21.5	19.8	20.7
Tỷ suất cổ tức (%)	1.58	1.77	1.32	1.61

Nguồn: Fiinpro, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)



Nguồn: Bloomberg, KBSV

TCT Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) Hàng loạt dự án mở rộng được triển khai

13/06/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Ngọc Anh
(+84) 24-7303-5333 anhnntn@kbsec.com.vn

1Q2025, ACV ghi nhận doanh thu 6,350 tỷ VND (+13% yoy). LNST đạt 3,120 tỷ VND (+7% yoy)

1Q2025, ACV ghi nhận doanh thu đạt 6,350 tỷ VND (+13% yoy). Trong đó, doanh thu hàng không chiếm tỷ trọng 85%, ghi nhận 5,368 tỷ VND (+15% yoy). LNST ghi nhận 3,120 tỷ VND, tăng 7% yoy, tăng chậm hơn doanh thu do chịu khoản lỗ tỷ giá 227 tỷ VND trong quý.

Khách quốc tế là động lực tăng trưởng chính, số lượt khách nội địa hồi phục sau hai năm tăng trưởng âm

Chúng tôi kỳ vọng số lượt khách quốc tế sẽ ghi nhận tăng trưởng 12% trong 2025 và 8-9%/năm giai đoạn 2026-2030 với động lực đến từ (1) thay đổi tích cực về chính sách thị thực, (2) nhiều đường bay mở mới, (3) các hãng hàng không liên tục mở rộng đội bay. Lượng khách nội địa hồi phục sau 2 năm tăng trưởng âm liên tiếp, tuy nhiên chỉ đạt tăng trưởng ở mức 3 – 4%/năm do giá vé máy bay cao và xu hướng chuyển sang sử dụng phương tiện khác.

Các dự án mở rộng đang được triển khai đúng tiến độ

Dự án T3 Tân Sơn Nhất đã hoàn thành và đi vào hoạt động từ tháng 4/2025. ACV đang đẩy nhanh tiến độ thi công Cảng HKQT Long Thành, dự kiến có thể khai thác từ 2026. Bên cạnh đó, trong 2Q2025 ACV đã bắt đầu khởi công một loạt dự án mở rộng nâng cấp tại các Cảng hàng không Cát Bi, Đồng Hới và Cà Mau, đảm bảo công suất khai thác được bổ sung liên tục.

Khuyến nghị MUA, giá mục tiêu 109,500 VND/cổ phiếu

Chúng tôi khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu ACV, giá mục tiêu là 109,500 VND/cổ phiếu, cao hơn 18.1% so với giá đóng cửa ngày 12/06/2025.

Mua duy trì

Giá mục tiêu	VND 109.500
Tăng/giảm (%)	18.1%
Giá hiện tại (12/06/2025)	VND 92,700
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 125,600
Vốn hóa thị trường	201.8/7.7
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	4.6%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	51.6/1.98
Sở hữu nước ngoài (%)	3.24%
Cổ đông lớn	Ủy ban Quản lý Vốn nhà nước tại Doanh nghiệp (95.4%)

Biến động giá cổ phiếu

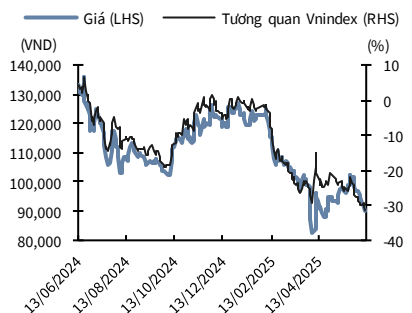
(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	-4	-11	-24	-29
Tương đối	-5	-10	-28	-30

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	19,998	22,597	24,632	26,523
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	10,467	14,431	14,946	15,683
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	7,222	10,421	10,817	11,351
EPS (VND)	3,318	4,787	3,019	3,168
Tăng trưởng EPS (%)	28.6	44.2	-36.9	4.9
P/E (x)	27.9	19.4	30.7	29.3
P/B (x)	4.0	3.4	4.7	4.0
ROE (%)	16.8	19.5	17.4	15.4
Tỷ suất cổ tức (%)	0	0	0	0

Nguồn: Finpro, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)

Duy trì phong độ về chất lượng tài sản

12/06/2025

Chuyên viên phân tích Phạm Phương Linh
(+84) 24-7303-5333 linhpp@kbsec.com.vn

Kỳ vọng tín dụng tăng trưởng bền vững trong các tháng tới

KBSV duy trì dự phóng tăng trưởng tín dụng 17% cho năm 2025 nhờ (1) chiến lược đa dạng hoá danh mục; (2) định hướng hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân theo ND 68 mới đây; (3) thị trường BĐS miền Nam – thị trường chính của ACB, sẽ hồi phục khi nguồn cung dự kiến tăng trong các quý tới.

NIM hồi phục nhẹ sau khi giảm mạnh trong quý 1, nhưng sẽ vẫn chịu nhiều áp lực trong những quý còn lại của năm

Mặc dù ban lãnh đạo chia sẻ NIM đã tăng trở lại trong tháng 4, KBSV cho rằng xu hướng hồi phục nhẹ so với quý 1 sẽ tiếp tục diễn ra nhưng NIM cả năm 2025 chịu áp lực tương đối lớn từ phía đầu ra do các ngân hàng ưu tiên tăng trưởng. Chúng tôi điều chỉnh dự phóng NIM của ACB từ 3.5% xuống 3.47% trong năm 2025, sau đó NIM sẽ hồi phục nhẹ trong năm 2026 lên mức 3.53%.

Giữ vững phong độ về chất lượng tài sản

Chúng tôi đánh giá cao chất lượng nợ của ACB nhờ chiến lược cho vay thận trọng, cho vay lĩnh vực rủi ro cao như BĐS (bao gồm phát triển dự án và vay mua nhà) chỉ chiếm 21% tổng dư nợ với tỷ lệ nợ xấu của nhóm này là 2%. Bên cạnh đó, chi phí trích lập dự kiến sẽ giảm trong các tháng tới nhờ đẩy mạnh quá trình tố tụng và thu hồi nợ trong bối cảnh thanh khoản thị trường BĐS tốt hơn.

Định giá – Khuyến nghị: MUA – Giá mục tiêu 28,800 VNĐ/CP

ACB đang đi ngang ở vùng P/B 1.3x phản ánh sự thiếu vắng tạm thời động lực tăng trưởng mạnh trong ngắn hạn. Tuy nhiên, đánh giá triển vọng dài hạn của ngân hàng, đây là cơ hội tốt để NĐT mua cổ phiếu với giá hợp lý. Khuyến nghị MUA cổ phiếu ACB với tiềm năng tăng giá 36% so với giá đóng cửa ngày 11/06/2025.

MUA Duy trì

Giá mục tiêu	28,800VNĐ
Tăng/giảm (%)	36%
Giá hiện tại (11/06/2025)	VND 21,000
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 26,532
Vốn hóa thị trường	216.2/8.3
(nghìn tỷ VNĐ/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	82.8%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VNĐ/triệu USD)	160.9/6.3
Sở hữu nước ngoài (%)	30.0%
Cổ đông lớn	Sather Gate Investments Limited (4.99%)

Biến động giá cổ phiếu

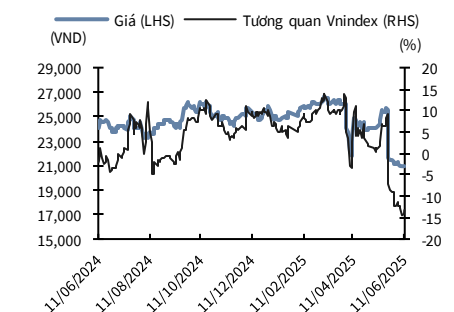
(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	3.1	4.5	8.2	13.7
Tương đối	-2.1	-0.6	2.1	6.7

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần (tỷ VNĐ)	24,960	27,795	32,430	38,542
LN trước CF DPRTD (tỷ VNĐ)	21,872	22,612	26,322	30,844
LNST ngân hàng mẹ (tỷ VNĐ)	16,045	16,790	18,894	22,037
EPS (đồng/cổ phiếu)	4,131	3,759	3,742	4,364
Tăng trưởng EPS (%YoY)	2	-9	1	17
PER (x)	6.1	6.7	6.7	5.7
Giá trị sổ sách/CP (BVPS)	18,269	18,685	19,290	22,273
PBR (x)	1.37	1.34	1.30	1.12
ROE (%)	24.8	21.7	20.9	21.0
Tỷ suất cổ tức (%)	2.40	2.40	2.40	2.40

Nguồn: Fiinpro, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Đầu tư Sài Gòn VRG (SIP)

Ổn định là lợi thế

13/06/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Thị Trang
(+84) 24-7303-5333 trangnt6@kbsec.com.vn

KQKD Quý 1/2025 tích cực, hoàn thành 48% kế hoạch LNST

Quý 1/2025, ghi nhận doanh thu đạt 1,941 tỷ VND (+6%YoY) và LNST đạt 402 tỷ VND (+56%YoY), tương đương 48% kế hoạch LNST. Trong đó, (1) doanh thu cung cấp điện, nước ghi nhận 1,590 tỷ VND (+7%YoY); (2) diện tích đất KCN bàn giao đạt 27.7ha, bao gồm 15.7ha KCN Phước Đông và 12 ha KCN Lộc An – Bình Sơn.

Điều chỉnh dự phóng doanh số bàn giao đất do ảnh hưởng Tradewar 2.0

Chúng tôi điều chỉnh dự báo diện tích đất KCN bàn giao của SIP trong năm 2025 đạt 50ha (-32% YoY) do hầu hết các doanh nghiệp FDI đang có xu hướng tạm dừng kế hoạch đầu tư mở mới và chờ đợi định hướng rõ ràng từ phía Mỹ, trong đó bao gồm cả các ngành nghề nhạy cảm với chính sách thương mại từ Mỹ như Dệt may, cao su – tập khách hàng lớn của SIP.

KQKD ổn định ít chịu tác động ngắn hạn

KBSV ước tính LNST năm 2025/2026 của SIP đạt lần lượt 1,358 tỷ đồng (+6%YoY) và 1,487 tỷ đồng (+9%YoY), kết quả tăng trưởng ổn định là nhờ: (1) đưa vào hoạt động Trạm biến áp Phước Đông Bờ Lờ 5, ước tính doanh thu cung cấp điện/nước đạt lần lượt 7,543/8,466 tỷ đồng (+15%YoY/+12%YoY); (2) doanh thu mangle cho thuê KCN ít chịu tác động ngắn hạn do SIP ghi nhận theo phương pháp phân bổ (50 năm).

Khuyến nghị: MUA – Giá mục tiêu: 80,200 VND/cổ phiếu

Chúng tôi cho rằng triển vọng trung – dài hạn vẫn hiện hữu với các cổ phiếu ngành BĐS KCN. Chúng tôi đánh giá cao SIP, nhờ lợi thế quỹ đất rộng lớn và dòng tiền ổn định từ hoạt động cung cấp điện/nước cho KCN. SIP đang giao dịch ở vùng giá hấp dẫn với P/B 2025 là 2.8x, tương đương đường -1std của trung bình P/B 5 năm. Dựa trên triển vọng kinh doanh và kết quả định giá, chúng tôi khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu SIP với giá mục tiêu 80,200VND/cổ phiếu.

Mua thay đổi

Giá mục tiêu	VND 80,200
Tăng/giảm (%)	25%
Giá hiện tại (11/06/2025)	VND 64,400
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 95,248
Vốn hóa thị trường	13,726
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	67.1%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	55.6/2.2
Sở hữu nước ngoài (%)	5.5%
Cổ đông lớn	CTCP Đầu tư Phát triển Đô thị An lộc (19.9%)

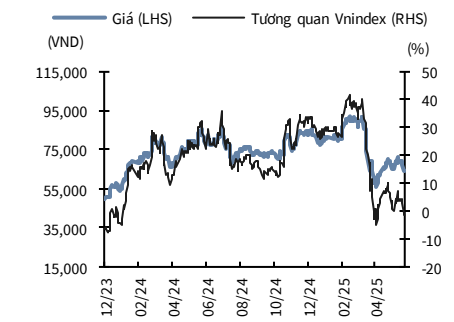
Biến động giá cổ phiếu

(%)	YTD	3M	6M	12M
Tuyệt đối	-20.8	-23.7	-5.1	-20.8
Tương đối	-25.2	-24.9	-4.3	-25.2

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2022	2023	2024F	2025F
Doanh số thuần (tỷ VND)	6,677	7,800	8,743	9,759
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	1,263	1,555	1,694	1,893
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	927	1,164	1,257	1,405
EPS (VND)	4,574	5,530	5,972	6,675
Tăng trưởng EPS (%)	-2.6	20.9	8.0	11.8
P/E (x)	10.8	11.6	10.8	9.6
P/B (x)	2.5	2.8	2.3	1.9
ROE (%)	23.0	23.9	21.4	20.0
Tỷ suất cổ tức (%)	5	3	3	3

Nguồn: Finpro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

Chỉ số VNINDEX



Nguồn: Trading View, KB Securities Vietnam

Ngắn hạn (Dưới 3 tháng)	Trung hạn (Từ 3 đến 9 tháng)	Chi báo	Nhận định xu hướng	Hành động
		Xanh đậm	Khả năng tăng điểm cao	Mua mạnh
		Xanh nhạt	Khả năng tăng điểm vừa phải	Mua từng phần
		Vàng	Xu hướng trung tính	Mua/Bán trading
		Cam	Khả năng giảm điểm vừa phải	Bán từng phần
		Đỏ	Khả năng giảm điểm cao	Bán mạnh

Ngưỡng kỹ thuật

Kháng cự xa: 1365 (+10)

Kháng cự gần: 133x

Hỗ trợ gần: 128x

Hỗ trợ xa: 1255 (+10)

VNINDEX tiếp tục xuất hiện thêm 1 cây nến tuần giảm điểm sau khi thử thách vùng kháng cự trung hạn và cho tín hiệu đảo chiều từ tuần trước đó. Mặc dù vậy, lực cầu bắt đáy vẫn được duy trì khá tốt ở các vùng giá thấp đã giúp tạo mẫu nến rút chân, để ngỏ cơ hội xuất hiện nhịp hồi phục. Tín hiệu này cũng được quan sát thấy trên đồ thị khung ngày khi đà giảm đã có phần thoải hơn về cuối tuần, tuy nhiên xu hướng điều chỉnh vẫn đang giữ vai trò chủ đạo. Như vậy, mặc dù chỉ số có thể xuất hiện nhịp hồi ngắn vào đầu tuần sau, nhưng diễn biến sẽ mang tính phân hóa và rủi ro quay lại xu hướng điều chỉnh, tiếp tục thử thách các vùng hỗ trợ mạnh hơn phía dưới vẫn cần được lưu ý.

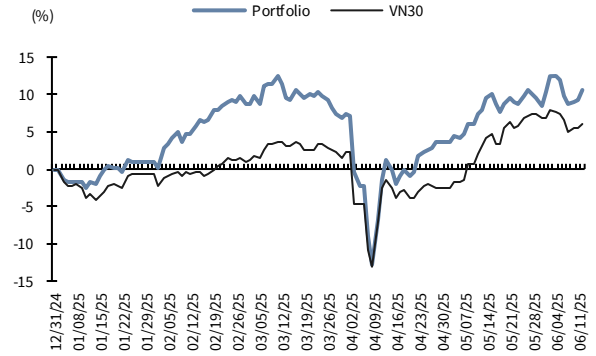
(Ghi chú: NĐT có thể dựa theo nhận định xu hướng thị trường để tham khảo khuyến nghị hành động tương ứng trong bảng phía trên)

Danh mục đầu tư mẫu

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV lựa chọn và tái cơ cấu theo tháng (NĐT có thể liên hệ với bộ phận môi giới để nhận danh mục sớm nhất vào đầu tháng).
- Thời gian khuyến nghị nắm giữ trong 3-6 tháng với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng cắt lỗ cần được cân nhắc cho mỗi mã là -15%.
- Danh mục giả định luôn duy trì tỷ trọng 100% là cổ phiếu với trọng số được phân bổ đều giữa các mã.

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu

Mã	Giá mục tiêu	Giá đóng cửa tuần	Lãi/Lỗ từ đầu tháng	PE 2025 Fw	Tăng trưởng LNST 2025 Est	Điểm nhấn đầu tư	Link báo cáo
TCB	35,600	31,200	0%	8.6	15.0%	- Chất lượng tài sản thuộc nhóm top đầu ngành ngân hàng - Là 1 trong số những ngân hàng hưởng lợi rõ nhất từ sự phục hồi của thị trường bất động sản - Kỳ vọng IPO TCBS sẽ diễn ra trong năm 2025	TCB
VCI	43,000	35,350	0%	N/A	N/A	- Thanh khoản thị trường chung hồi phục nhờ nền thấp 2024 - Kỳ vọng nâng hạng thị trường theo FTSE Russell sẽ tác động tích cực đến dòng vốn khối ngoại - Thị phần môi giới đang có xu hướng cải thiện	VCI
VNM	65,300	55,500	1%	12.5	-2.0%	- Đầu tư mạnh mẽ vào phát triển và tái định vị thương hiệu cao cấp đang cho thấy sự cải thiện - Doanh nghiệp có tỷ suất cổ tức hấp dẫn ở mức 7.9% - Tập trung chính vào thị trường nội địa nên hạn chế được tác động tiêu cực của thuế quan	VNM
FPT	151,900	115,400	-1%	18.0	19.2%	- Xu hướng chuyển đổi số toàn cầu tạo động lực tăng trưởng cho mảng CNTT năm 2025 ước đạt 22% - Dự án đầu tư vào AI tại Nhật Bản dự kiến đem về doanh thu 100 triệu USD với tỷ suất EBITDA 50% - Mảng giáo dục tạo lợi thế cạnh tranh về nguồn nhân lực trong dài hạn cho FPT, đồng thời đóng góp vào tăng trưởng tổng doanh thu của tập đoàn	FPT
PC1	30,600	21,900	4%	16.6	7.4%	- Mảng EPC tạo điểm nhấn tích cực nhờ việc thúc đẩy đầu tư công và Quy hoạch Điện VIII - Mảng điện có tiềm năng tăng trưởng nhờ 2 dự án Bảo Lạc A, Thượng Hà dự kiến khai thác từ 2026 - Phát triển KCN là động lực tăng trưởng trong trung và dài hạn của PC1 với gần 400 ha đất KCN tại Hà Nam, Hải Phòng, Bắc Giang, dự kiến có thể bắt đầu cho thuê từ 2026	PC1
VND	19,200	16,150	5%	N/A	N/A	- Thanh khoản thị trường chung hồi phục nhờ nền thấp 2024 - Kỳ vọng nâng hạng thị trường theo FTSE Russell sẽ tác động tích cực đến dòng vốn khối ngoại - Kỳ vọng các dự án của Trung Nam dần được tháo gỡ vướng mắc pháp lý	VND
VCG	25,000	19,700	1%	10.9	19.2%	- Lượng backlog xây dựng lớn, đảm bảo tăng trưởng doanh thu trong 2 năm tới - VCG với hồ sơ năng lực tốt có lợi thế cạnh tranh khi đấu thầu các dự án đầu tư công. - VCG dự kiến bán buôn 1 phần dự án Cát Bà Amatina	VCG
HPG	35,600	26,400	1%	10.2	19.2%	- BĐS hồi phục, đầu tư công được đẩy mạnh và AD được phê duyệt giúp sản lượng tiêu thụ 25/26 ước tăng 27%/23% - Kỳ vọng giá quặng sắt, than cốc giảm trong 2025, tác động tích cực lên biên của HPG - Giai đoạn 2 DQ2 đi vào hoạt động từ 1Q2026, 2 lò cao lớn giúp tối ưu chi phí sản xuất	HPG

Nguồn: KB Securities Vietnam

Diễn biến dòng tiền

Diễn biến dòng tiền ngoại ra vào các thị trường (Triệu USD)

T	Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD	12M	YoY Lv
Equity									
▼ Asia (11)									
	China	31MAR2025			+4,271.5	+8,605.6	+8,605.6	+19,065.2	
	India	11JUN2025	-15.4	+626.3	+334.3	+3,343.3	-10,193.5	-7,230.7	-19,364.7
	Indonesia	12JUN2025	-17.4	+50.9	-237.5	-1,133.6	-2,963.2	-1,376.2	+661.7
	Japan	06JUN2025		+1,244.0	+1,244.0	+40,151.4	+2,805.4	-33,482.1	-54,941.4
	Malaysia	12JUN2025	-30.2	-55.1	-146.4	-326.5	-2,568.4	-3,519.5	-3,810.1
	Philippines	13JUN2025	+11.6	-2.1	+7.7	-305.7	-515.0	-442.5	+423.7
	S. Korea	13JUN2025	-83.3	+1,796.4	+3,599.9	-2,467.8	-7,776.8	-21,429.1	-37,717.8
	Sri Lanka	12JUN2025	+0	-.4	-1.6	+1.5	-34.3	-38.3	-22.7
	Taiwan	13JUN2025	-5.2	+2,242.4	+519.0	+7,916.4	-10,373.1	-33,916.3	-31,262.0
	Thailand	12JUN2025	-22.6	+7.9	-64.8	-985.6	-2,157.7	-3,607.9	+1,617.2
	Vietnam	12JUN2025	+17.5	+9.9	-70.3	-563.9	-1,568.2	-3,238.2	-1,328.4
▼ Americas (5)									
	Brazil	10JUN2025	+132.1	+83.1	+433.5	+2,331.1	+4,177.8	+5,644.6	+6,962.4
	Canada	31MAR2025			-8,381.4	-28,327.5	-28,327.5	-29,519.3	-2,187.2
	Chile	31MAR2025				-290.1	-290.1	-1,242.6	+21.0
	Colombia	31MAR2025				+180.9	+180.9	+249.2	+717.1
	United States	31MAR2025			+10,361.0	+23,190.0	+23,190.0	+430,718.0	+572,583.0
▼ EMEA (21)									
	Bulgaria	31MAR2025			+0	-3.7	-3.7	-24.3	+37.2
	Czech Republic	31MAR2025			+21.3	-762.1	-762.1	+1,771.1	-492.5
	Dubai	12JUN2025	-20.4	-12.8	-28.0	+406.8	+750.1	+1,036.6	+107.6
	Euro Area	31MAR2025			-9,609.7	+57,984.7	+57,984.7	+387,156.0	+253,908.1
	France	30APR2025			+417.0	+412.0	-11,354.0	+10,144.0	+6,932.0

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Diễn biến giao dịch của các quỹ ETFs (Triệu USD)

Name	1D Flow (M USD)	1W Flow (M USD)	1M Flow (M USD)	3M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)	1Y Flow 1 (M USD)	3Y Flow (M USD)
Minimum	-.49	-3.66	-19.57	-85.50	-119.22	-279.33	-433.80
Maximum	.00	+.41	+11.88	+2.17	+3.47	+24.51	+66.40
Average	-.02	-.19	-.95	-6.76	-10.93	-26.24	-16.71
Median	.00	.00	.00	-.15	-.15	-.03	.00
Sum	-.49	-4.82	-24.67	-175.78	-284.18	-682.13	-434.58
1) KIM Growth VN30 ETF	.00	.00	-.26	+1.78	+2.83	+24.51	+66.40
2) MAFI VN30 ETF	.00	+.07	+1.13	+.43	+3.47	+15.25	+6.53
3) DCVPMVN Mid Cap ETF	.00	.00	-.14	-.59	-1.06	+2.26	+9.38
4) KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	.00	.00	.00	-.28	-.28	+1.46	+1.46
5) Global X MSCI Vietnam ETF	.00	.00	.00	+2.17	+1.10	+1.10	+8.00
6) Premia Vietnam ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-7.07
7) CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-2.38
8) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
9) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
10) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
11) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
12) IPAAM VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
13) VinaCapital VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
14) SSIAM VN30 ETF	.00	.00	-.07	-.73	-.73	-.07	+2.33
15) SSIAM VN50 ETF	.00	-.08	-.16	-.37	-.37	-.37	-6.32
16) CGS Fullgoal Vietnam 30 Sector Ca...	.00	.00	-.20	-.38	-1.29	-1.21	-6.03
17) KIM Growth VNFINSELECT ETF	.00	.00	.00	-1.47	-1.47	-3.10	+6.01
18) MAFI VNDIAMOND ETF	.00	+.41	+.41	-.61	-.61	-3.99	+7.31
19) Premia Vietnam ETF	.00	.00	-.33	-.02	-.02	-4.48	-12.65
20) SSIAM VNFIN LEAD ETF	.00	.00	-2.17	-3.52	-4.45	-18.17	-130.00
21) KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Syn...	.00	.00	.00	.00	.00	-50.96	+24.79
22) Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCI...	.00	.00	-12.19	-19.31	-23.71	-60.16	+48.59
23) DCVPMVN30 ETF Fund	.00	-.58	-5.48	-23.65	-49.36	-72.15	-139.90
24) VanEck Vietnam ETF	.00	.00	+3.45	-26.03	-57.98	-110.44	+61.06
25) DCVPMVN Diamond ETF	-.49	-.97	+11.88	-17.70	-31.00	-122.28	-433.80
26) Fubon FTSE Vietnam ETF	.00	-3.66	-19.57	-85.50	-119.22	-279.33	+61.69

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOÍ PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Khối phân tích

research@kbsec.com.vn

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích

binhnx@kbsec.com.vn

Tài chính

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm

tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích

linhpp@kbsec.com.vn

Hàng tiêu dùng

Nguyễn Đức Quân – Chuyên viên phân tích

quannd@kbsec.com.vn

Nguyễn Hoàng Duy Anh – Chuyên viên phân tích

anhnhd@kbsec.com.vn

Bất động sản

Phạm Hoàng Bảo Nga – Trưởng nhóm

ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Trang – Chuyên viên phân tích

trangnt6@kbsec.com.vn

Công nghiệp & Nguyên vật liệu

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên cao cấp

nguyennd1@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích

anhntn@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Chiến lược

Trần Đức Anh – Giám đốc vĩ mô & chiến lược

anhtd@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích

tienss@kbsec.com.vn

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích

thuannd@kbsec.com.vn

Năng lượng, Tiện ích & Công nghệ

Nguyễn Việt Anh – Chuyên viên phân tích

anhnv3@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ

thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ

huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Văn phòng, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà Vietinbank, số 93 - 95 Hàm Nghi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Hotline: 1900 1711
Email: info@kbsec.com.vn
Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu**(Dựa trên kỳ vọng tăng giá trong 6 tháng tới)**

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành**(Dựa trên đánh giá triển vọng trong 6 tháng tới)**

Tích cực:	Trung lập:	Tiêu cực:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên độc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.